

Các tỉnh phía nam chủ động ứng phó biến đổi khí hậu (Tiếp theo và hết)



Người dân xã Hưng Nhượng, huyện Giồng Trôm (Bến Tre) đào mương tháo nước để chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng dứa. Ảnh: HOÀNG TRUNG

Bài 2: Thay đổi để thích nghi

Những diễn biến bất thường, cực đoan của thời tiết khiến các địa phương phía nam đối diện với nhiều thách thức, buộc phải chuyển đổi mô hình sản xuất để thích ứng trong tương lai. Muốn làm được điều này, đòi hỏi phải có tầm nhìn mới, định hướng chiến lược, các giải pháp toàn diện, căn cơ, đồng bộ.

Tìm hướng đi bền vững

Sau đợt hạn hán, xâm nhập mặn nặng nề năm 2016, Tỉnh ủy Bến Tre phát động phong trào "Đồng khởi trừ nước ngọt", xây dựng công trình thủy lợi, tái cơ cấu sản xuất, nhằm thích ứng với BĐKH đang diễn ra ngày một gay gắt. Hiện nay, toàn tỉnh có 92 cống từ 1,5 m trở lên và hàng nghìn cống nội đồng phục vụ ngăn

mặn, trữ ngọt cho diện tích nông nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tất cả các công đều được duy tu, bảo dưỡng thường xuyên, có kế hoạch đóng, mở hợp lý để phục vụ sản xuất và sinh hoạt của người dân. Đồng thời, địa phương đẩy mạnh thực hiện đề án chuyển đổi cơ cấu cây trồng có hiệu quả kinh tế cao, cơ cấu lại vườn cây tạp kém hiệu quả.

Tại huyện Giồng Trôm (Bến Tre), mấy năm qua, sản xuất nông nghiệp có sự chuyển đổi cơ cấu cây trồng thích ứng với điều kiện BĐKH với diện tích khá lớn. 5 năm trước, trên địa bàn huyện có khoảng 4.500 ha lúa, hiện nay giảm xuống chỉ còn 2.200 ha. Các loại cây trồng được chuyển đổi mang lại hiệu quả kinh tế cao hơn trồng lúa như: dứa, bưởi da xanh, chanh, hoa màu... Gia đình ông Lê Thanh Vũ, ngụ ấp 1, xã Hưng Nhượng, huyện Giồng Trôm đang thuê nhân công lên liếp để chuyển đổi 5.000 m² đất ruộng lúa sang trồng dứa kết hợp cỏ để chăn nuôi bò. Chủ tịch UBND xã Hưng Nhượng Nguyễn Duy Minh nói: "Cách đây 5 năm, toàn xã có 523 ha lúa nhưng hiện tại chỉ còn khoảng 90 ha và đang giảm tiếp. Diện tích chuyển đổi được người dân trồng hoa màu, dứa nhằm thích nghi với thời tiết. Tính đến nay, tổng diện tích chuyển đổi từ đất trồng lúa ở Bến Tre là gần 7.500 ha, chủ yếu từ lúa sang trồng cây hằng năm, cây ăn trái và trồng lúa kết hợp nuôi tôm".

Không chỉ chuyển đổi cơ cấu sản xuất, nông dân Bến Tre còn thay đổi phương thức sản xuất cho phù hợp với điều kiện BĐKH. Sau đợt hạn mặn năm 2016 gây thiệt hại hơn 1 ha bưởi da xanh của gia đình, ông Nguyễn Văn Minh, ở xã Lương Phú, huyện Giồng Trôm quyết định đầu tư gần 40 triệu đồng để xây dựng hệ thống cống ngăn mặn và hệ thống tưới tự động để tiết kiệm nước. Mùa khô năm nay, mặc dù nước mặn đã xâm nhập lấn sâu nhưng vườn cây của gia đình ông vẫn không bị ảnh hưởng. Trước đây, việc làm này đối với ông và nhiều nông dân ở địa phương được xem là xa lạ vì quanh năm có nước ngọt, nhưng mấy năm qua nước mặn đã bắt đầu xâm nhập sâu cho nên ông bắt buộc phải thay đổi để thích nghi.

Là một trong những khu vực có độ nhiễm mặn lớn nhất ở tỉnh Tiền Giang, xã Phú Tân, huyện Tân Phú Đông có độ mặn nước đồng ruộng từ 18 đến 19‰. Nếu không

có giải pháp chống xâm nhập mặn, việc canh tác sẽ không hiệu quả. Trước đây, với phương thức sản xuất cũ, ông Hà Văn Hải, ở ấp Phú Hữu, sản xuất lúa trên diện tích 6 ha nhưng thu nhập rất thấp. "Cách đây hai năm, tôi đắp bờ cao hơn để chống xâm nhập mặn, đồng thời đưa vào sản xuất giống lúa mới TG4 có khả năng chịu mặn cao và cho năng suất gấp nhiều lần so với giống lúa truyền thống. Sau khi thu hoạch lúa, tôi thả tôm sú, rồi sau đó thả thêm tôm thẻ chân trắng. Dự tính, trong vòng sáu tháng đầu năm nay, tôi có thể thu khoảng 300 triệu đồng".



Kênh Quản Lộ Phụng Hiệp giáp ranh giữa tỉnh Bạc Liêu và tỉnh Sóc Trăng. Ảnh: THANH PHONG

Ứng phó với tác động tiêu cực của hạn hán, những năm qua, nông dân ở Ninh Thuận đã có nhiều sáng tạo trong sử dụng nước tưới, cũng như chuyển đổi cây trồng để ổn định sản xuất, bảo đảm cuộc sống. Tại "thủ phủ" trồng cây hành tím ở xã Nhơn Hải, huyện Ninh Hải, khi hồ Ông Kinh cạn kiệt, nhiều nông dân đã nghĩ ra cách xây bể, đào ao, trải bạt ni-lông để tích nước tưới cho cây hành trong mùa nắng hạn. Chỉ tay về vườn hành xanh tốt trong mùa nắng hạn, nông dân Lê

Hải chia sẻ: "Gia đình tôi có hơn ba sào (3.000 m²) trồng hành. Nhiều năm trước, cứ vào mùa hạn thì phải ngừng vụ. Không cam chịu cảnh để đất trống và mất thu nhập, tôi vay mượn tiền xây bể chứa nước ngọt. Nhờ đó, mấy năm nay, tôi vẫn sản xuất đều ba vụ/năm, thu nhập ổn định".

Còn tại tỉnh Bình Thuận, vụ đông xuân 2017-2018 địa phương này đã chuyển đổi 1.772 ha đất lúa kém hiệu quả sang trồng các cây ngắn ngày khác hiệu quả hơn. Một số mô hình canh tác nông nghiệp thông minh thích ứng với BĐKH như trồng cỏ, đậu phộng và các loại đậu được triển khai tại huyện Bắc Bình cũng bằng phương pháp tưới nước tiết kiệm.

Cần giải pháp đồng bộ

Mặc dù các địa phương, bộ, ngành liên quan đã nỗ lực triển khai các biện pháp ứng phó với BĐKH nhưng nhìn chung hiệu quả chưa được như kỳ vọng. Ninh Thuận là địa phương có nhiều ưu thế để phát triển nông nghiệp, chăn nuôi, nhưng nhiều năm, "điệp khúc" ứng phó với hạn là giảm diện tích sản xuất vẫn chưa được khắc phục. TS Mai Văn Khiêm, Phân viện trưởng Phân viện Khoa học khí tượng thủy văn và BĐKH, nhận định: Ở khu vực phía nam nói chung và vùng ĐBSCL nói riêng, số liệu quan trắc cho thấy nhiệt độ trung bình của vùng có xu thế gia tăng rõ rệt. Hiện tượng ít mưa cũng xảy ra một số nơi với mức giảm dưới 2%, mưa cực đoan cũng có xu thế gia tăng khá rõ ràng. Hiện tượng hạn nặng (hay hạn nghiêm trọng) có xu thế gia tăng. Mực nước trung bình tại tất cả các trạm ven biển của vùng Nam Bộ có xu thế tăng với mức tăng từ 3,19 mm/năm đến 5,28 mm/năm. Tính trung bình cho toàn vùng thì mực nước biển trung bình có xu thế tăng khoảng 4,17 mm/năm. Trong tương lai, các hiện tượng mưa cực đoan, nắng nóng trên khu vực có xu thế gia tăng, số lượng bão mạnh đến rất mạnh cũng được dự tính tăng lên. Hạn hán trở nên khắc nghiệt hơn ở một số vùng do nhiệt độ tăng và mưa trong mùa khô giảm.

Trước diễn biến ngày càng bất thường do BĐKH, các địa phương phía nam đã và đang chủ động triển khai các biện pháp ứng phó. Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bến

Tre Nguyễn Hữu Lập cho rằng: "BĐKH ngày càng diễn ra gay gắt và Bến Tre là một trong những địa phương chịu tác động nặng nề nhất. Bến Tre đề ra định hướng để phát triển thích ứng với BĐKH là chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp, phát huy kinh tế biển với vùng nước lợ, mặn như: tập trung nuôi tôm thâm canh, bán thâm canh, nuôi tôm rừng, tôm lúa... Đồng thời, tập trung triển khai xây dựng hệ thống đê ven sông, hệ thống thủy lợi để bảo đảm phát triển nông nghiệp và theo quy hoạch của vùng ngọt, lợ, mặn. Quá trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi sẽ chuyển đổi diện tích làm muối ở các huyện Bình Đại, Ba Tri để chuyển sang nuôi thủy sản và phát triển năng lượng mặt trời. Một số vùng sản xuất lúa kém hiệu quả, vườn tạp sẽ chuyển sang trồng dừa, cây ăn trái".

Lai tạo giống cây trồng, vật nuôi là tiền đề quan trọng để chuyển đổi cơ cấu nông nghiệp cho phù hợp điều kiện thay đổi khí hậu hiện nay và tương lai. TS Huỳnh Văn Nghiệp, Phó Viện trưởng Viện Lúa ĐBSCL cho biết: "Nhận thấy tầm quan trọng của BĐKH và những tác động cực đoan, từ năm 2013 đến 2018, đội ngũ nhà khoa học của Viện đã nghiên cứu lai tạo thành công hơn 10 giống lúa dòng OM và hàng chục giống lúa mới triển vọng có khả năng chịu mặn ở mức 3 đến 4‰ ở giai đoạn làm đòng và trổ hoa".

Ngoài chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, các địa phương cũng tập trung đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi để tích ngọt, rửa mặn. Phó Trưởng phòng Kinh tế thị xã Ngã Năm (Sóc Trăng) Lê Hoàng Khương, chia sẻ: "Để giải bài toán tranh chấp mặn - ngọt giữa Bạc Liêu và Sóc Trăng, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã giao cho Ban Quản lý đầu tư và xây dựng Thủy lợi 10 (đóng tại vùng ĐBSCL) phối hợp với tỉnh Bạc Liêu đến đầu quý IV-2018 khởi công xây dựng cống Âu Thuyền Ninh Quới, huyện Hồng Dân (Bạc Liêu) nằm ngay trên kênh Quản Lộ Phụng Hiệp. Công trình này được đầu tư khoảng 360 tỷ đồng, dự kiến đến năm 2020 đưa vào khai thác và sẽ phát huy công dụng điều tiết mặn - ngọt cho cả hai địa phương".

TS Mai Văn Khiêm cho biết thêm: "Ứng phó BĐKH phải thực hiện nhiều giải pháp. Về quy hoạch, phải tăng cường khả năng chống chịu của cả khu vực, có đủ

các vùng chứa nước mặt phục vụ thoát lũ và chống hạn. Đồng thời, cần quy hoạch cho lưu vực và quy hoạch nông nghiệp các công trình ngăn mặn, rửa mặn và tưới tiêu. Sau đó, hướng dẫn cho nông dân nuôi trồng theo định hướng, không phá vỡ quy hoạch vùng. Trước mắt, các địa phương cần chuyển đổi canh tác theo mô hình lúa - tôm cho vùng nước lợ. Những vùng bị nhiễm mặn nên chuyển sang nuôi trồng thủy sản nước lợ có sản lượng lớn hơn. Đồng thời, quản lý chặt chẽ việc khai thác cát và nguồn nước ngầm".

Đồng quan điểm nêu trên, đại diện Tổng cục Thủy lợi (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) cho rằng: Cần cập nhật, điều chỉnh quy hoạch tổng thể, nhất là quy hoạch sử dụng đất, thủy lợi, trồng trọt, chăn nuôi, cấp nước... xác định rõ thế mạnh của các ngành phù hợp với BĐKH, tình hình hạn hán, xâm nhập mặn. Chủ động điều chỉnh cơ cấu sản xuất theo hướng chuyển dịch mùa vụ, cơ cấu cây trồng, vật nuôi, thủy sản phù hợp điều kiện nguồn nước...

Theo kịch bản dự báo BĐKH, nếu nước biển đến năm 2100 dâng thêm 100cm thì vùng ĐBSCL có khoảng 38,9% diện tích đất sản xuất nông nghiệp bị ảnh hưởng xâm nhập mặn, 16,8% diện tích đồng bằng sông Hồng, 17,8% diện tích TP Hồ Chí Minh, 3% diện tích của các địa phương khác thuộc khu vực ven biển sẽ bị ngập nước. Điều này dẫn đến khoảng 10 đến 12% dân số Việt Nam bị ảnh hưởng trực tiếp, với tổn thất khoảng 10% GDP.

NHÓM PHÓNG VIÊN CƠ QUAN THƯỜNG TRÚ TP HỒ CHÍ MINH